

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THÁNG 6/2022

(Từ ngày 01/6/2022 đến ngày 30/6/2022)

STT	Lĩnh vực	Số hồ sơ nhận giải quyết		Kết quả giải quyết						Tổng số tiền phí, lệ phí đã thu được	Hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Số hồ sơ tiếp nhận sáng thứ 7	Ghi chú	
		Tổng số	Trong đó		Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết						
			Số từ tháng trước chuyển sang	Số tiếp nhận trong tháng	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn					Quá hạn
I	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã													
1	Tư pháp	206	0	206	206	206	0	0	0	0	3.597.000	19	20	
2	Y tế	0			0			0			0			
3	Thanh tra	0			0			0			0			
4	Văn hóa - Thông tin	0			0			0			0			
5	Giáo dục - Đào tạo	0			0			0			0			
6	LĐTB&XH	7	3	4	4	4	0	3	3	0	0	1	0	
7	Quản lý đô thị	0			0			0			0			
8	Tài nguyên - Môi trường	2	0	2	0	0	0	2	2	0	0	0	0	
9	Cấp phép (Phòng QLĐT)	0			0			0			0			
10	Nội vụ	0			0			0			0			
11	Tài chính - Kế hoạch	0			0			0			0			
12	Kinh tế	0			0			0			0			
	Tổng cộng	215	3	212	210	210	0	5	5	0	3.597.000	20	20	

Đông Dư, ngày 02 tháng 7 năm 2022

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Tuấn

TỔNG HỢP PHIẾU ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC
Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA TÒ CHỨC/ CÁ NHÂN VỀ CÔNG TÁC CCHC TẠI UBND XÃ ĐÔNG DƯ

Nội dung	Câu 1: Đánh giá về Cơ sở vật chất tại Bộ phận Một cửa có đáp ứng yêu cầu (nơi ngồi chờ; bàn viết, ghế, quạt mát, vệ sinh chung...)					Câu 2: Đánh giá về việc TTHC niêm yết công khai tại địa phương nơi thực hiện TTHC					Câu 3: Đánh giá về thành phần hồ sơ/ Phí, lệ phí phải nộp theo quy định đối với TTHC được thực hiện tại địa phương					Câu 4: Đánh giá thái độ của công chức trong quá trình giải quyết TTHC (giao tiếp lịch sự, đúng mực)				
TT	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng					
I Lĩnh vực Tư pháp																				
1				63	49				52	60				58	54			55	57	
2																				
Tổng				63	49				52	60				58	54			55	57	
II Lĩnh vực Lao động - thương binh & xã hội																				
1				3	4				2	5				2	5			4	3	
2																				
Tổng				3	4				2	5				2	5			4	3	
III Lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường																				
1				2	0				2	0				2	0			2	0	
2																				
Tổng				2	0				2	0				2	0			2	0	
TỔNG CỘNG				68	53				56	65				62	59			61	60	



Câu 5: Đánh giá về quá trình giải quyết TTHC đối với cán bộ, công chức hướng dẫn kê khai hồ sơ giải quyết TTHC (chu đáo, dễ hiểu)					Câu 6: Đánh giá về thời gian giải quyết TTHC tại địa phương nơi thực hiện TTHC					Câu 7: Đánh giá về kết quả giải quyết TTHC đúng, đầy đủ, chính xác được nhận tại Bộ phận tiếp nhận và giải quyết TTHC					Câu 8: Đánh giá về mức độ thuận tiện, dễ dàng khi thực hiện góp ý, phản ánh kiến nghị tại địa phương nơi thực hiện TTHC				
Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng
Lĩnh vực Tư pháp																			
			58	54				52	60				56	56				62	50
			58	54				52	60				56	56				62	50
Lĩnh vực Lao động - thương binh & xã hội																			
			4	3				3	4				2	5				4	3
			4	3				3	4				2	5				4	3
Lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường																			
			2	0				2	0				2	0				2	0
			2	0				2	0				2	0				2	0
			64	57				57	64				60	61				68	53

Đồng Du, ngày 02 tháng 7 năm 2022

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

H. G. KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Tuấn

TỔNG HỢP CHUNG PHIẾU ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC

BÀNH GIÁ SỰ HẠI LÒNG CỦA TỔ CHỨC, NGƯỜI DÂN BÊN LÀM TTHC
TẠI UBND XÃ BÔNG DỪ

(Từ ngày 01/6/2022 đến ngày 30/6/2022)

Tổng số phiếu: 121

NỘI DUNG		Mức độ đánh giá	
Câu hỏi 1: Cơ sở vật chất tại Bộ phận Một cửa có đáp ứng yêu cầu (nơi ngồi chờ; bàn viết, ghế, quạt mát, vệ sinh chung,...)		Số phiếu	Tỷ lệ %
Rất không hài lòng	0	0,0	
Không hài lòng	0	0,0	
Bình thường	0	0,0	
Hài lòng	68	56,2	
Rất hài lòng	53	43,8	
Câu hỏi 2: Việc niêm yết công khai TTHC tại địa phương nơi thực hiện TTHC		Số phiếu	Tỷ lệ %
Rất không hài lòng	0	0,0	
Không hài lòng	0	0,0	
Bình thường	0	0,0	
Hài lòng	56	46,3	
Rất hài lòng	65	53,7	
Câu hỏi 3: Thành phần hồ sơ/ Phí, lệ phí đối với TTHC tại địa phương phải nộp có đúng theo quy định		Số phiếu	Tỷ lệ %
Rất không hài lòng	0	0,0	
Không hài lòng	0	0,0	
Bình thường	0	0,0	
Hài lòng	62	51,2	
Rất hài lòng	59	48,8	
Câu hỏi 4: Thái độ của công chức trong quá trình giải quyết TTHC (thái độ giao tiếp lịch sự, đúng mực...)		Số phiếu	Tỷ lệ %
Rất không hài lòng	0	0,0	
Không hài lòng	0	0,0	
Bình thường	0	0,0	
Hài lòng	61	50,4	
Rất hài lòng	60	49,6	



Mức độ đánh giá		NỘI DUNG	
Câu hỏi 5: Đánh giá về quá trình giải quyết TTTC đối với cán bộ, công chức hướng dẫn kê khai hồ sơ giải quyết TTTC (chủ đạo, dễ hiểu)	Số phiếu	Rất không hài lòng	0,0
		Không hài lòng	0,0
		Bình thường	0,0
		Hài lòng	52,9
		Rất hài lòng	47,1
Câu hỏi 6: Đánh giá về thời gian giải quyết TTTC tại địa phương nơi thực hiện TTTC	Số phiếu	Rất không hài lòng	0,0
		Không hài lòng	0,0
		Bình thường	0,0
		Hài lòng	57
		Rất hài lòng	47,1
Câu hỏi 7: Đánh giá về kết quả giải quyết TTTC đúng, đầy đủ, chính xác được nhận tại Bộ phận tiếp nhận và giải quyết TTTC	Số phiếu	Rất không hài lòng	0,0
		Không hài lòng	0,0
		Bình thường	0,0
		Hài lòng	57
		Rất hài lòng	52,9
Câu hỏi 8: Đánh giá về mức độ thuận tiện, dễ dàng khi thực hiện góp ý, phản ánh kiến nghị tại địa phương nơi thực hiện TTTC	Số phiếu	Rất không hài lòng	0,0
		Không hài lòng	0,0
		Bình thường	0,0
		Hài lòng	60
		Rất hài lòng	61
	Số phiếu	Rất không hài lòng	0,0
		Không hài lòng	0,0
		Bình thường	0,0
		Hài lòng	49,6
		Rất hài lòng	50,4
	Số phiếu	Rất không hài lòng	0,0
		Không hài lòng	0,0
		Bình thường	0,0
		Hài lòng	56,2
		Rất hài lòng	43,8

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐÔNG DƯ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO SIPAS THÁNG 6 NĂM 2022

STT	Nội dung	Kết quả trong tháng	Kết quả từ đầu năm đến tháng báo cáo
I	Kết quả giải quyết TTTC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông		
I	Tổng số hồ sơ cần giải quyết (bao gồm hồ sơ tiếp nhận trong tháng và kỳ trước chuyên sang)	215	1297
-	<i>Trong đó:</i>		
+	Số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	20	209
+	Số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	0	0
+	Số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích	0	0
2	Tổng số hồ sơ cần giải quyết phân loại theo lĩnh vực		
-	Lĩnh vực tư pháp	206	1090
-	Lĩnh vực lao động, thương binh & xã hội	7	183
-	Lĩnh vực tài nguyên và môi trường	2	15
-	Lĩnh vực xây dựng, quản lý đô thị	0	0
-	Lĩnh vực khác		
3	Tỷ lệ TTTC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ (%)	0,00%	
4	Tỷ lệ TTTC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ	0,00%	
5	Tỷ lệ TTTC cung cấp dịch vụ bưu chính công ích có phát sinh hồ sơ	0,00%	
6	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn		
-	<i>Trong đó:</i>		
+	Tỷ lệ giải quyết đúng hạn hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	100,00%	100,00%





Đông Du, ngày 02 tháng 7 năm 2022

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tuấn

STT	Nội dung	Kết quả trong tháng	Kết quả từ đầu năm đến tháng báo cáo
+	Tỷ lệ giải quyết đúng hạn hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	0,00%	0,00%
+	Tỷ lệ giải quyết đúng hạn hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích	0,00%	0,00%
7	Tỷ lệ giải quyết hồ sơ quá hạn	0,00%	0,00%
-	Lý do quá hạn		
II	Tổng số phản ánh, kiến nghị về giải quyết TTHC		
1	Số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính	0	0
2	Số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính	0	0
3	Số phản ánh, kiến nghị được đăng ký công khai kết quả xử lý	0	0
III	Tổng số văn bản xin lỗi trong quá trình giải quyết TTHC (chậm, muộn, sai sót,...)	0	0
IV	Tổng số ý kiến đánh giá hai lòng của người dân trong quá trình giải quyết TTHC	0	0